

Số: 2233/KH-UBND

Lai Châu, ngày 30 tháng 3 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai, thực hiện Thông báo số 130/TB-VPCP ngày 17/3/2026 của Văn phòng Chính phủ kết luận của Thường trực Chính phủ tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu

Thực hiện Thông báo số 130/TB-VPCP ngày 17/3/2026 của Văn phòng Chính phủ kết luận của Thường trực Chính phủ tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu; Thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 20/3/2026 kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo tại cuộc họp Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng và giải ngân vốn đầu tư công tỉnh Lai Châu. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Thông báo số 130/TB-VPCP như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc, hiệu quả các nội dung theo Thông báo số 130/TB-VPCP ngày 17/3/2026 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Thường trực Chính phủ tại buổi làm việc với Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lai Châu; Thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 20/3/2026 kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Ban Chỉ đạo tại cuộc họp Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng và giải ngân vốn đầu tư công tỉnh và Quyết định số 02-QĐ/BCĐ ngày 25/3/2026 về quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng và giải ngân vốn đầu tư công tỉnh.

- Cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời và đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp gắn với từng kết luận của Thường trực Chính phủ đối với những kiến nghị của tỉnh Lai Châu; quy định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, lộ trình và thời gian thực hiện; bảo đảm các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Thường trực Chính phủ phải được thực hiện theo đúng yêu cầu, góp phần tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Yêu cầu

- Việc xây dựng Kế hoạch phải đảm bảo nguyên tắc 6 rõ “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm”, phân công nhiệm vụ phải cụ thể, khả thi, sát chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị;

yêu cầu tiến độ thực hiện nhiệm vụ phải khẩn trương, quyết liệt có mốc thời gian cụ thể, trong đó ưu tiên thực hiện các nhiệm vụ cấp bách, các dự án động lực, các nội dung có tác động trực tiếp đến tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành, địa phương, bảo đảm thông tin thông suốt, xử lý kịp thời các khó khăn, vướng mắc không để tình trạng chậm tiến độ do thiếu sự phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhóm nhiệm vụ trọng tâm về phát triển hạ tầng chiến lược dự án Cao tốc Bảo Hà - Lai Châu

Nhất quán với chủ trương phát triển hạ tầng giao thông chiến lược, tạo động lực tăng trưởng đột phá của tỉnh. Trong đó, UBND tỉnh giao các sở, ban, ngành cần tập trung vào các nhiệm vụ cụ thể sau:

a) Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh khẩn trương tổ chức triển khai đầy đủ vai trò của cơ quan chủ quản thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án, bao gồm:

- Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc chuyên trách để chỉ đạo, điều hành toàn diện dự án, trong đó, phân công rõ trách nhiệm của từng sở, ban, ngành, xác định đầu mối chịu trách nhiệm chính trong từng khâu về chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng và thi công, thực hiện dự án.

- Làm đầu mối phối hợp với tỉnh Lào Cai trong công tác chuẩn bị đầu tư; phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành trung ương hoàn thiện hồ sơ, thủ tục theo quy định, làm cơ sở để triển khai thực hiện dự án.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành chức năng kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh các nội dung thuộc thẩm quyền theo quy định của Luật đầu tư và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh chủ động ứng vốn ngân sách địa phương (*nếu cần thiết*) để thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư dự án và các hạng mục cấp bách như giải phóng mặt bằng, tái định cư; đồng thời phối hợp chặt chẽ với các đơn vị, chủ đầu tư quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn vốn thực hiện dự án theo quy định.

c) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xác định chỉ tiêu sử dụng đất công trình giao thông của địa phương đến từng đơn vị hành chính cấp xã. Rà soát các mỏ vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh để phục vụ trực tiếp cho dự án; đánh giá hiện trạng, trữ lượng, công suất khai thác, khả năng đáp ứng và các điều kiện, thủ tục có liên quan theo quy định; tham mưu giải pháp bảo đảm nguồn vật liệu phục vụ dự án.

d) Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh phối hợp chặt chẽ với các sở ngành, UBND các xã, phường có liên quan tham mưu thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư thực hiện dự án, xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu, đi trước, là điều kiện tiên quyết để dự án được triển khai thực hiện theo kế hoạch. Tăng cường công tác quản lý đất đai, chuyên mục đích sử dụng đất, công tác tuyên truyền, đối thoại với nhân dân tạo sự đồng thuận của người dân trong quá trình triển khai thực hiện dự án, bàn giao mặt bằng sạch theo đúng tiến độ cam kết với Chính phủ.

đ) Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh

- Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư dự án; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện theo quy định để khởi công ngay dự án sau khi dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư và các quy trình, thủ tục đầu tư theo quy định. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao chuẩn bị các bước lựa chọn các đơn vị tư vấn, nhà thầu và tổ chức thi công dự án đảm bảo đúng quy định, chất lượng, đúng tiến độ. Việc tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công phải đảm bảo công khai, minh bạch, các nhà thầu được lựa chọn phải là các đơn vị có năng lực, có kinh nghiệm thực hiện các dự án cao tốc quy mô lớn; tổ chức thi công khoa học, hợp lý, đẩy nhanh tiến độ nhưng phải đảm bảo chất lượng, kỹ thuật, an toàn công trình; áp dụng công nghệ, giải pháp thi công tiên tiến, phù hợp với điều kiện địa hình miền núi.

- Phối hợp với Sở Xây dựng làm việc với các bộ, ngành Trung ương về các nội dung của dự án, bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong quá trình triển khai.

e) Các sở, ban, ngành tỉnh theo chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, trung ương và UBND tỉnh Lào Cai trong quá trình thực hiện dự án. Thiết lập cơ chế phối hợp thường xuyên, trực tiếp với Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính và các bộ, ngành có liên quan để kịp thời xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

2. Nhiệm vụ về đầu tư xây dựng trường nội trú liên cấp tiểu học, trung học cơ sở các xã biên giới

a) Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư và các sở, ngành có liên quan rà soát tiến độ các dự án đã khởi công năm 2025, đôn đốc các chủ đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ thi công đảm bảo hoàn thành dự án trong tháng 8/2026.

- Chủ trì, tổng hợp báo cáo đầy đủ nhu cầu và đề xuất, kiến nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính tham mưu hỗ trợ vốn từ ngân sách trung ương đảm bảo các dự án được triển khai thực hiện theo đúng tiến độ.

c) Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương bố trí đủ vốn cho các dự án; tham mưu việc ứng vốn ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện trong trường hợp cần thiết, đảm bảo không để gián đoạn việc thi công các dự án do thiếu vốn.

c) Công an tỉnh tăng cường công tác quản lý chất lượng công trình, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình phê duyệt 06 dự án khởi công mới trong tháng 4/2026. Chỉ đạo các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công, đảm bảo các dự án hoàn thành đúng tiến độ.

d) Trung tâm Phát triển Quỹ đất tập trung thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng; kịp thời báo cáo UBND tỉnh giải quyết đối với những nội dung vượt thẩm quyền.

đ) UBND các xã phường chủ trì, phối hợp chặt chẽ với chủ đầu tư, các sở, ngành chức năng trong việc lựa chọn địa điểm xây dựng phải đảm bảo an toàn, phù hợp, hạn chế thấp nhất chi phí đào đắp; tập trung làm tốt công tác GPMB các dự án đảm bảo bàn giao mặt bằng sạch cho chủ đầu tư đảm bảo đúng kế hoạch.

3. Nhiệm vụ về sắp xếp ổn định dân cư, phòng chống thiên tai

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương rà soát, xác định nhu cầu sắp xếp, bố trí ổn định dân cư vùng có nguy cơ thiên tai, tổng hợp danh mục dự án ưu tiên đầu tư trong giai đoạn 2026 - 2030.

- Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT làm việc với Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính để bố trí kinh phí thực hiện các dự án sắp xếp ổn định dân cư, phòng chống thiên tai ngoài tiêu chí định mức; chủ động làm việc với các đơn vị trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường, Bộ Tài chính để bám, nắm tình hình; báo cáo UBND tỉnh vào thứ 2 hằng tuần.

b) Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư công trung hạn cho các dự án; cân đối, đề xuất khả năng bố trí vốn đối ứng của ngân sách địa phương. Tổng hợp nhu cầu vốn vào kế hoạch đầu tư công trung hạn của tỉnh báo cáo Bộ Tài chính xem xét hỗ trợ từ nguồn vốn ngân sách trung ương ngoài tiêu chí định mức giai đoạn 2026 - 2030.

c) Sở Dân tộc và Tôn giáo chủ trì phối hợp với các sở, ngành có liên quan đề xuất chính sách hỗ trợ ổn định đời sống cho người dân tại khu tái định cư; chủ động đề xuất lồng ghép nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia để tăng hiệu quả sử dụng vốn.

d) UBND các xã, phường chủ động rà soát, lập danh sách các hộ dân thuộc diện phải di dời, sắp xếp, đề xuất nhu cầu cụ thể đối với từng dự án, bố

sung, cập nhật quy hoạch chung xã theo quy định. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị thực hiện dự án lập hồ sơ, giải phóng mặt bằng, chuẩn bị các điều kiện triển khai dự án; tuyên truyền, vận động nhân dân di dời, đồng thuận với các chính sách của nhà nước để dự án được triển khai thuận lợi, đúng tiến độ.

4. Nhóm nhiệm vụ về phát triển hạ tầng y tế

a) Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường rà soát, đánh giá toàn diện hiện trạng hệ thống y tế trên địa bàn tỉnh, xác định rõ nhu cầu đầu tư, nâng cấp, cơ sở hạ tầng của các bệnh viện, trạm y tế.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh tập trung nghiên cứu:

+ Đầu tư nâng cấp Bệnh viện Đa khoa tỉnh theo hướng hiện đại, đồng bộ (*trong đó: xác định rõ nội dung, quy mô giường bệnh, danh mục các trang thiết bị y tế thiết yếu, chuyên sâu...*), nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân đáp ứng yêu cầu số hoá, xanh hoá bệnh viện đảm bảo hiệu quả đầu tư, tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định.

+ Đầu tư xây dựng Bệnh viện Y học cổ truyền bảo đảm phù hợp với quy hoạch mạng lưới y tế và nhu cầu khám chữa bệnh của nhân dân. Các nội dung tham mưu, đề xuất phải bám sát quy định của ngành và hướng dẫn về chuyên môn của Bộ Y tế trước khi báo cáo tỉnh xem xét, cho chủ trương thực hiện.

+ Xem xét việc đầu tư nhà máy dược liệu trên địa bàn tỉnh nhằm tận dụng tối đa nguồn nguyên liệu của địa phương, ứng dụng kết quả nghiên cứu của các đề tài khoa học về dược liệu, tiến tới thúc đẩy ngành công nghiệp dược - sinh học theo quy định.

b) Sở Tài chính phối hợp với Sở Y tế tổng hợp nhu cầu vốn, nghiên cứu tổng hợp danh mục các dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030.

c) Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế để sớm triển khai các chương trình, dự án hạ tầng số phục vụ y tế từ xa; bảo đảm tính kết nối liên thông giữa các cơ sở y tế của tỉnh với tuyến Trung ương; thực hiện hỗ trợ chuyển đổi số trong quản lý, khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh.

5. Nhóm nhiệm vụ về đầu tư hạ tầng quốc phòng

a) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức rà soát các tuyến đường tuần tra biên giới trên địa bàn tỉnh theo quy hoạch đã được

duyet; tổ chức đánh giá hiện trạng, mức độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

- Thực hiện phân loại, đề xuất thứ tự ưu tiên đầu tư (*theo hướng cấp bách, cần thiết, dài hạn*) dựa trên cơ sở các tiêu chí cụ thể như: vị trí chiến lược, mức độ xung yếu, khả năng cơ động lực lượng và kết nối khu vực.

- Chủ động phối hợp với các sở, ngành và đơn vị của Quân khu 2, các đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng hoàn thiện danh mục dự án, quy mô đầu tư, phương án kỹ thuật sơ bộ từng tuyến đường, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh kiến nghị, đề xuất Bộ Quốc phòng để tích hợp vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 từ nguồn vốn của Bộ Quốc phòng; đồng thời chủ động tham mưu, đề xuất UBND tỉnh có cơ chế, chính sách đặc thù (*nếu cần thiết*) để đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án theo kế hoạch.

b) Sở Tài chính phối hợp chặt chẽ với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và các sở, ngành có liên quan xác định nhu cầu vốn, danh mục các dự án ưu tiên đầu tư.

c) Công an tỉnh phối hợp tham gia đánh giá yêu cầu bảo đảm an ninh, trật tự, an ninh biên giới gắn với các tuyến đường tuần tra; phối hợp cung cấp thông tin, phục vụ công tác rà soát, đề xuất thực hiện dự án theo quy định.

d) UBND các xã khu vực biên giới: Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp thông tin thực địa, hiện trạng các tuyến đường và đề xuất nhu cầu đầu tư cụ thể; tích cực phối hợp khảo sát, xác định hướng tuyến và chuẩn bị các điều kiện cần thiết (*giải phóng mặt bằng*) để dự án được triển khai đảm bảo theo kế hoạch.

6. Nhóm nhiệm vụ về quản lý tài nguyên, khai thác đất hiếm

a) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương:

- Rà soát, cập nhật, quản lý chặt chẽ hiện trạng tài nguyên đất hiếm; tăng cường đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về khoáng sản, bảo vệ môi trường tại các khu vực có đất hiếm; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc tham mưu xử lý vi phạm.

- Thiết lập cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý tài nguyên đất hiếm trên địa bàn, tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch, quy chế phối hợp liên ngành trong quản lý tài nguyên đất hiếm.

b) Công an tỉnh: Tổ chức nắm tình hình, phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi khai thác, vận chuyển, mua bán trái phép đất hiếm. Đồng thời phối hợp kiểm tra, kiểm soát các tuyến, địa bàn trọng điểm để ngăn chặn các hoạt động vi phạm ngay từ cơ sở.

c) Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia bảo đảm an ninh, an toàn tại các khu vực có khoáng sản đất hiếm, nhất là các khu vực biên giới để thực hiện các biện pháp kiểm soát, ngăn chặn các hoạt động vận chuyển trái phép khoáng sản qua khu vực biên giới.

d) Sở Công Thương: Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường quản lý hoạt động lưu thông, kinh doanh khoáng sản trên địa bàn; tổ chức kiểm soát nguồn gốc, xuất xứ các sản phẩm khoáng sản, đồng thời phối hợp kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động thương mại khoáng sản trên địa bàn.

7. Nhóm nhiệm vụ về phát triển năng lượng

a) Sở Công Thương làm cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND tỉnh

- Kế hoạch làm việc với Bộ Công Thương về việc rà soát toàn bộ dự án năng lượng (*thủy điện, điện gió, điện mặt trời, điện sinh khối...*) đã được xác định trong quy hoạch tỉnh, đồng thời đề xuất danh mục cụ thể các công trình, dự án cần tích hợp, bổ sung vào Quy hoạch điện VIII và các quy hoạch khác có liên quan.

- Kế hoạch tổ chức làm việc trực tiếp với Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị truyền tải để thống nhất phương án đấu nối, giải tỏa công suất và cập nhật nhu cầu để đầu tư lưới điện đồng bộ với nguồn điện.

- Chủ trì xây dựng các báo cáo trong đó tổng hợp, làm rõ hiện trạng công suất đã, đang và dự kiến phát triển. Trên cơ sở đó đánh giá khả năng giải tỏa công suất, các điểm nghẽn về lưới điện truyền tải và kiến nghị phương án bổ sung các công trình lưới điện (*trạm biến áp, đường dây 220kV, 500kV...*).

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh, UBND cấp xã rà soát các dự án có liên quan để cập nhật vào quy hoạch xây dựng, quy hoạch chung các xã theo quy định.

b) Sở Tài chính phối hợp với Sở Công Thương, các sở, ngành có liên quan phân tích tác động của việc bổ sung các dự án vào Quy hoạch điện VIII đối với tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Phối hợp kêu gọi thu hút đầu tư các dự án năng lượng điện trên địa bàn tỉnh.

c) UBND các xã, phường

- Cập nhật thông tin về các dự án nguồn điện (*thủy điện, điện mặt trời, thủy điện tích năng*), lưới điện do Sở Công Thương cung cấp vào các quy hoạch, kế hoạch có liên quan trên địa bàn để tạo không gian đầu tư dự án trong thời gian tới.

- Hỗ trợ nhà đầu tư các dự án năng lượng trong công tác đền bù, giải phóng mặt bằng.

8. Nhóm nhiệm vụ về phê duyệt quy hoạch và có cơ chế thu hút đầu tư Cảng hàng không Lai Châu

a) Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh

- Kế hoạch làm việc với Bộ Xây dựng trong quá trình tổ chức lập quy hoạch Cảng hàng không Lai Châu; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu, số liệu, hiện trạng phục vụ công tác lập quy hoạch.

- Tham mưu UBND tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện dự án sau khi các Bộ, ngành trung ương cho ý kiến. Tổ chức nghiên cứu sơ bộ phương án đầu tư, quy mô dự án đồng thời tham mưu định hướng kết nối hạ tầng giao thông, đô thị, logistics đồng bộ với Cảng hàng không.

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng tham mưu UBND tỉnh phương án huy động vốn đầu tư dự án, trong đó phân tích làm rõ khả năng triển khai dự án theo phương thức đối tác công tư (PPP), cơ chế chính sách đặc thù để ưu đãi nhà đầu tư chiến lược. Đồng thời, nghiên cứu đề xuất tình về phương án bố trí nguồn ngân sách địa phương để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và hạ tầng kết nối của dự án.

c) Sở Nông nghiệp và môi trường phối hợp với UBND xã và các cơ quan có liên quan rà soát, bố trí quỹ đất thực hiện dự án, đề xuất phương án thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư, sẵn sàng mặt bằng sạch, hạn chế tối đa phát sinh vướng mắc khi triển khai thực hiện dự án.

d) Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện khi dự án được phê duyệt. Chủ động rà soát, chuẩn bị kỹ lưỡng về quỹ đất, phương án giải phóng mặt bằng, đất tái định cư của dự án.

(Có biểu tổng hợp phân công nhiệm vụ cụ thể kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các xã, phường căn cứ nội dung Kế hoạch này chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ; tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Báo cáo kết quả gửi Ủy ban nhân dân tỉnh *(qua Sở Tài chính)* **trước ngày 10/4/2026.**

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo tình hình, kết quả thực hiện

nhiệm vụ về Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng và giải ngân vốn đầu tư công tỉnh Lai Châu.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (b/c);
- TT. Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: V, C (đôn đốc);
- Lưu: VT, Th5.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hà Quang Trung